+TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số:25/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 19- 3- 2018
Về việc: "xin ly hôn "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà NGUYỄN THU THỦY
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà VÕ THỊ MỸ NGỌC
2. Ông PHẠM VĂN TƯ
- Thư ký phiên tòa: Bà NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh L tham gia phiên toà: Bà HUỲNH THỊ YẾN NHI - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh L xét xử sơ thẩm công khai án vụ án hôn nhân thụ lý số:463/2017/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 11 năm 2017 tranh chấp về việc " xin ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:125/2018/QĐXX-STHNGĐ, ngày 27 tháng 02 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Lê Thị An, sinh năm 1990. (vắng mặt)
Địa chỉ cư trú tại nhà số 66Q Phan Văn Đ, phường 8 thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh L.
- Bị đơn: Nguyễn Hồ H, sinh năm 1980. (vắng mặt)
Địa chỉ cư trú tại nhà số 66Q Phan Văn Đ, phường 8 thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 13/11/2017, bà Lê Thị A yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, con chung và tài sản, nợ tài sản. Bà A khai rằng, bà A và ông H quen biết nhau và đi đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 8 thành phố Vĩnh L vào ngày 06/10/2014. Sau khi cưới, ông H không lo gia đình, khuyên không được, một mình bà A gánh vác mọi việc nhà, không hài lòng với cuộc sống hôn nhân nhưng vẫn cố gắng để chăm con chung lớn khôn. Bà A xác định hôn nhân không hạnh phúc và yêu cầu ly hôn với ông An. Về con chung, vợ chồng có với nhau 01 con chung, hiện bà A đang trực tiếp nuôi dưỡng Nguyễn Lê Kim N sinh ngày 19/11/2014. Khi ly hôn, yêu cầu được tiếp tục nuôi con, ông An phải cấp dưỡng nuôi con đến khi đủ 18 tuổi, mỗi tháng 2.000.000 đồng. Tài sản và nợ tài sản không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Nguyễn Hồ H: Tòa án đã thực hiện niêm yết các văn bản tố tụng thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp hòa giải và công khai chứng cứ cho ông H lần thứ nhất ngày 04/12/2017 và lần thứ hai vào ngày 22/12/2017 nhưng vắng mặt, không lý do.

Ngày 09/02/2018, ông Nguyễn Hồ H có đơn xin hoãn phiên tòa và khai rằng: Ông H và bà A quen biết nhau và đi đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 8 thành phố Vĩnh L vào ngày 06/10/2014. Theo lời khai nguyên nhân xin ly hôn của bà A là không đúng, do ông H bị áp lực bên gia đình cha, mẹ ruột và bên gia đình vợ. Từ đó có ăm chơi bê tha nên kêu bà A làm đơn ly hôn, nay còn thương vợ, con nên không đồng ý ly hôn. Hiện tại bà A đang làm công thợ uốn tóc cho chị vợ, có thu nhập 3.500.000 đồng/tháng, còn ông H phụ giúp gia đình được trả lương 4.500.000 đồng/tháng. Ngoài ra, ông H còn có mức thu nhập kinh doanh nhà trọ bình quân tháng 8.000.000 đồng, có nơi ở ổn định tại nhà số 66Q. Trong trường hợp phải ly hôn, yêu cầu được nuôi con chung Nguyễn Lê Kim N sinh ngày 19/11/2014, hiện bà A đang trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung không có, không có nợ tài sản gì ai.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bà A vắng mặt theo đơn đề nghị ngày 09/01/2018 giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không xuất trình chứng cứ gì mới. Bà A yêu cầu được ly hôn với ông H, do có mâu thuẩn nên vợ chồng không còn tình cảm, không thể hàn gắn; Yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung Nguyễn Lê Kim N sinh ngày 19/11/2014 và không yêu cầu anh hải cấp dưỡng nuôi con; Không có tài sản chung và nợ tài sản không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn Nguyễn Hồ H có mặt phiên tòa sơ thẩm 09/02/2018 nhưng có lời khai xin được hoãn phiên tòa. Tòa án đã tống đạt văn bản tố tụng phiên tòa sơ thẩm cho ông H vào ngày 28/02/2018 để tham gia phiên tòa sơ thẩm lần hai vào ngày 19/3/2018 nhưng vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh L, phát biểu: Từ khi thụ lý cho đến quyết định đưa vụ án ra xét xử đã tuân thủ trình tự thủ tục tố tụng theo luật qui định. Về giải quyết vụ án, chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn Lê Thị An; Bà A được nuôi con Nguyễn Lê Kim N sinh ngày 19/11/2014 và ghi nhận tự nguyện của bà A, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con; Bà A, ông H xác định có tài sản chung và nợ tài sản nên không xem xét; Bà A phải chịu tiền án phí sơ thẩm hôn nhân 300.000 đồng; Ông H không phải chịu tiền án phí sơ thẩm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định là xin ly hôn , bị đơn có nơi cư trú thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh L. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh L.

- Bị đơn Nguyễn Hồ H đã được Tòa án thực hiện niêm yết văn bản tố tụng phiên tòa sơ thẩm nhưng không có mặt tại phiên tòa sơ thẩm; Nguyên đơn có đơn đề nghị vắng mặt ngày 09/01/2018. Hội đồng xét xử căn cứ điểm a và điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông H và Bà A.

[2]. Bà A và ông H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 8 thành phố Vĩnh L vào ngày 06/10/2014 là tuân thủ điều kiện kết hôn được qui định tại Điều 8, Điều

9 Luật Hôn nhân và gia đình, được pháp luật công nhận là vợ chồng kể từ ngày đăng ký kết hôn ngày 06/10/2014 .

Xét nguyên nhân ly hôn là do giữa bà A và ông H chung sống với nhau đã có sự bất hòa, không còn quan tâm với nhau cùng nhau chăm lo kinh tế gia đình. Như vậy, cho thấy các bên đã vi phạm quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, yêu cầu ly hôn của bà A là có căn cứ chấp nhận.

[3]. Về con chung, Nguyễn Lê Kim N sinh ngày 19/11/2014, tuổi còn nhỏ nên bà A chăm sóc nuôi dưỡng là hợp lí. Mặt khác, bà A đảm bảo đủ điều kiện kinh tế và nơi ở ổn định để chăm lo cho con chung. Về mức cấp dưỡng nuôi con, bà A không yêu cầu cấp dưỡng nên ghi nhận sự tự nguyện này là phù hợp với Điều 81, Điều 110, Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình.

Bà A và ông H phải tuân thủ Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình quy định:"Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó"; "Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con".

[4]. Về tài sản chung và nợ tài sản: Bà A và ông H đều xác định không có tài sản chung, không có nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 146 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bà Lê Thị A phải chịu tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp, theo biên lai số N^0 0003154 ngày 24/11/2017 của cơ quan Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh L; Bà Lê Thị A đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

- Ông Nguyễn Hồ H không phải chịu tiền án phí sơ thẩm dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình của Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: bà Lê Thị A được ly hôn với ông Nguyễn Hồ H.

- Về con chung: bà Lê Thị A được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng con chung Nguyễn Lê Kim N sinh ngày 19/11/2014.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Lê Thị A, không yêu cầu ông Nguyễn Hồ H cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Lê Kim N sinh ngày 19/11/2014.

Bà Lê Thị A và ông Nguyễn Hồ H phải tuân thủ các Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình quy định:"Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền,

nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó"; "Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con".

- Về tài sản chung và nợ tài sản: Bà Lê Thị A và ông Nguyễn Hồ H xác định không có tài sản chung và nợ tài sản nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 146 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bà Lê Thị A phải chịu tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp, theo biên lai số N^0 0003154 ngày 24/11/2017 của cơ quan Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh L; Bà Lê Thị A đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

- Ông Nguyễn Hồ H không phải chịu tiền án phí sơ thẩm dân sự.

Án xử công khai vắng mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho các đương sự biết, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thu Thủy

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS cùng cấp;
- Cơ quan thi hành án cùng cấp;
- UBND xã, phường
- Lưu hồ sơ tại Tòa án